TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 277/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, 212 và Điều 213, 149, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 276/2025/TLST-VHNGĐ ngày 22/10/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa những người yêu cầu:

- Chị Bùi Ngọc H, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1984

Số CC: 001184030xxx do Bộ Công an cấp ngày 08/10/2025

Địa chỉ: Thôn 3, xã HB, TP Hà Nội

- **Anh Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1988

Số CCCD: 001088023xxx do Cục trưởng Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021.

Địa chỉ: Thôn 3, xã HB, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Ngọc H và anh Nguyễn Văn Th kết hôn do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HB, huyện T, TP Hà Nội (cũ) nay là xã HB, TP Hà Nội vào ngày 15/02/2012. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2012, ngày 15/02/2012).*

Quá trình chung sống, anh chị sống không hạnh phúc vì có nhiều mâu thuẫn phát sinh do bất đồng quan điểm sống. Hai bên không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Đến nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 22/02/2013 và cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 18/9/2015.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 02 cháu Bảo A và Kh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của

cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh Th kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Anh chị đã thỏa thuận ly hôn. Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị H và anh Th.

+ Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 22/02/2013 và cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 18/9/2015.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 02 cháu Bảo A và Kh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Bùi Ngọc H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 22/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Ngọc H và anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 22/02/2013 và cháu Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 18/9/2015.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 02 cháu Bảo A và Kh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Ngọc H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012981 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND Thành phố Hà Nội
- VKSND khu vực 10 – Hà Nội;
- THADS TP Hà Nội.
- UBND xã HB (GCNKH số 05/2012, Ngày 15/02/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan